

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 17-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Thẩm phán thành viên: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Quốc D;

Bà Nguyễn Thị Phụng;

Ông Trần Bá Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/HSST-QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Phạm Văn Đ, sinh ngày 26/9/1999, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn (văn hóa): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X (đã chết) và bà Lê Thị H; có vợ là bà Trần Ngọc M và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2021 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thái S, sinh ngày 08/12/1996, tại tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: thôn Đắc Cao, xã A, huyện K, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn (văn hóa): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Thông và bà Nguyễn Thị Mên; có vợ là bà Lang Thị Mai và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị Phạm Văn Đ: ông Nguyễn Thành Nh là Luật sư của Văn phòng Luật sư Ánh Sáng Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái S:* ông Thái Thanh H là Luật sư của Văn phòng Luật sư Thái Thanh H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Duy H, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm Tân Phú, xã N, huyện Đ1, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Võ Thị Lệ C, sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ 17, ấp Bến Cát, xã Ph, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Mến, sinh năm 1970, địa chỉ: thôn Đắc Cao, xã A, huyện K, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Đình S1, sinh năm 1987; vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T1, sinh năm 2001; vắng mặt.

3. Tăng Văn D, sinh năm 2000; vắng mặt.

4. Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 2000; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61E1- 466.61 chở Nguyễn Văn Đ2 (sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: xã N, huyện Đ1, tỉnh Nghệ An) đến khu nhà trọ của công nhân thuộc Công ty Wealth Wood (địa chỉ: ấp 5, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương) để ăn, uống rượu. Trong quá trình ngồi uống rượu, Đ thấy Nguyễn Duy H (sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: xã N, huyện Đ1, tỉnh Nghệ An) ngồi uống rượu và thường nhìn Đ nên Đ hỏi H “*Anh nhìn em có gì không*”, H trả lời “*Tao nhìn tao thích chém mày đó được không*”. Khi nghe H nói vậy, Đ bực tức nên kêu Đ2 về phòng trọ, không uống rượu nữa. Khi về đến phòng trọ của Đ tại ấp 2, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương thì Đ gặp Nguyễn Thái S (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: thôn Đắc Cao, xã A, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Đ nói với S “*Có thằng muốn chém tao, mày đi với tao*”. Khi nghe Đ rủ đi đánh nhau, S đồng ý đi cùng. Đ đi vào phòng trọ của mình lấy 01 (một) dao dài khoảng 35cm, cán dao bằng nhựa, phần lưỡi dao bằng kim loại dạng hình bầu, đầu dao sắc nhọn; còn S đi vào khu vực bếp phòng trọ của Đ lấy 01 (một) dao dài khoảng 20-25cm, lưỡi dao dạng bản vuông rộng khoảng 04cm để làm hung khí. Sau khi Đ, S chuẩn bị hung khí xong, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61E1- 466.61 chở S đến khu nhà trọ của công nhân thuộc Công ty Wealth Wood để tìm đánh H.

Khi đến nơi, thấy H cùng Nguyễn Văn T1 (sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: thôn Xuân Lai, xã U, huyện Y, tỉnh Nghệ An), Tăng Văn D (sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: xóm Đông Hội, xã N, huyện Đ1, tỉnh Nghệ

An) và Lê Đình S1 (sinh năm: 1987; hộ khẩu thường trú: ấp Phú Tiến, xã Nghĩa Phú, huyện Đ1, tỉnh Nghệ An) đang ngồi uống rượu và hát karaoke tại hành lang khu nhà trọ nên Đ dựng xe tại bãi đất trống trước khu nhà trọ rồi một mình đi vào chỗ H đang ngồi, Đ đứng đối diện dùng tay phải rút con dao mang theo đang giấu trong lưng quần rồi giơ lên chém 01 phát từ trên xuống dưới trúng vào trán và vùng thái dương phải làm H té ngã nằm trên nền khu trọ, H dùng 02 tay ôm lấy đầu. Thấy H bị Đ chém, T1 đứng dậy can ngăn, ôm và đẩy Đ ra ngoài không cho Đ tiếp tục chém H nữa. S cầm dao chạy vào thấy H đang nằm trên nền khu trọ, 02 tay ôm lấy đầu nên S cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai phải của H. Ông Tăng Văn D và ông Lê Đình S1 can ngăn không cho S tiếp tục đánh H. Sau khi đánh H xong, Đ điều khiển xe mô tô chở S bỏ trốn. Trên đường bỏ trốn, Đ đưa dao cho S cầm, S đã ném 02 dao vào bụi cây ven đường.

Nguyễn Duy H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương điều trị đến ngày 06/5/2021 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 240/GĐPY ngày 13/5/2021, của Trung Tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Nguyễn Duy H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương trán – thái dương phải 11,2 x 0,2 cm, sọc lành. Nứt sọ trán phải 2,8 cm, vỡ trần hóc mắt phải.

+ Vết thương vai phải 11,5 x 0,3 cm, đứt cơ trên gai, đứt cơ Delta, gãy đầu trên xương cánh tay phải, gãy mỏm cùng vai phải, đã phẫu thuật kết hợp xương cánh tay, khâu nối cơ, sọc lành. Hiện tại còn hạn chế vận động khớp vai mức độ nhiều.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 45% (*Bốn mươi lăm phần trăm*).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương trán – thái dương phải: chiều chéch xuống từ phải sang trái, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vai phải: chiều nằm ngang, hướng từ trên xuống chéch từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 30/7/2021 Trung Tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương có Công văn số 98 về việc trả lời tách tỷ lệ thương tích như sau:

+ Vết thương trán – thái dương phải 11,2 x 0,2 cm, sọc lành. Nứt sọ trán phải 2,8 cm, vỡ trần hóc mắt phải. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (*Mười lăm phần trăm*).

+ Vết thương vai phải 11,5 x 0,3 cm, đứt cơ trên gai, đứt cơ Delta, gãy đầu trên xương cánh tay phải, gãy mỏm cùng vai phải, đã phẫu thuật kết hợp xương cánh tay, khâu nối cơ, sọc lành. Hiện tại còn hạn chế vận động khớp vai

mức độ nhiều. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% (*ba mươi phần trăm*).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Duy H là 45% (*bốn mươi lăm phần trăm*), căn cứ theo bảng lý lẽ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/9/2019.

Vật chứng thu giữ:

Theo mô tả của các bị cáo hung khí dùng vào việc phạm tội là 01 (một) dao, dài khoảng 35cm, cán dao bằng nhựa, phần lưỡi dao bằng kim loại dạng hình bầu, đầu dao sắc nhọn và 01 (một) con dao bằng kim loại, dài khoảng 20-25cm, lưỡi dao dạng bản vuông mà Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S dùng để chém H. Trên đường bỏ trốn, S đã ném 02 con dao này tại khu vực lô 18 thuộc ấp 2, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

01 xe mô tô hiệu Yamaha Siriur biển số 61F1- 466.61 l do bà Võ Thị Lệ C (sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: tổ 17, ấp Bến Cát, xã Ph, huyện P, tỉnh Bình Dương) đứng tên sở hữu. Ngày 20/4/2021, bà C cho Đ mượn xe này đi công việc. Việc Đ dùng xe mô tô này vào việc phạm tội bà C không biết. Ngày 26/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 67 trả lại xe mô tô này cho bà C.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra Nguyễn Duy H yêu cầu bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), bao gồm: chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền lương do không thể lao động trong thời gian điều trị, hồi phục và tiền tổn thương tinh thần. Bà Nguyễn Thị Mến (mẹ bị cáo S) đã bồi thường cho bị hại H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); bị cáo Đ bồi thường 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền còn lại 275.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng), các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bà Mến không yêu cầu bị cáo trả lại 20.0000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKSBD.P2 ngày 21/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S về tội “Giết người” tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự trong trường hợp chưa đạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vụ án thể hiện tính chất côn đồ rất cao, bị cáo Đ trực tiếp chém vào đầu của bị hại, khi được ngăn cản bị cáo Đ mới dừng lại; bị cáo S tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, nhìn thấy bị hại bị chém nhưng bị cáo S vẫn xông vào chém bị hại. Tuy nhiên, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Do

đó, đề nghị đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo: Phạm Văn Đ từ 08 năm đến 10 năm tù; Nguyễn Thái S từ 07 đến 09 năm tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Đ trình bày quan điểm bào chữa: qua tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xác định tội danh Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là đúng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả; người bị hại có một phần lỗi; bị cáo có học vấn thấp; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ. Vì vậy, đề nghị Tòa án áp dụng thêm các tình tiết trên tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo và xét xử bị cáo mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với xã hội, gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái S trình bày quan điểm bào chữa: về tội danh thống nhất quan điểm của Viện Kiểm sát. Về hình phạt, Viện Kiểm sát đề nghị mức án từ 07 (bảy) đến 09 (chín) năm tù là hơi nặng. Người bào chữa đề nghị Tòa án xem xét bối cảnh bị cáo phạm tội, do có sự thách thức từ bị hại dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị hại có phần lỗi nên đề nghị Tòa án xem xét mức án thấp hơn hoặc thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo Đ và S thống nhất lời trình bày của người bào chữa và không tranh luận bổ sung.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình, đi làm khắc phục hậu quả cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về thủ tục tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với các bị cáo. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, tại địa chỉ ấp 5, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn Đ cùng với Nguyễn Văn Đ2 ăn, uống rượu với bạn trong đó có Nguyễn Duy H. Trong lúc ăn, uống rượu bị cáo Đ thấy H thường xuyên nhìn mình nên bị cáo Đ hỏi bị hại H “*Anh nhìn em có gì*

không”, H trả lời “*Tao nhìn tao thích chém mày đó được không*”. Nghe vậy, Đ gọi Đình ra về, khi về đến phòng trọ của mình tại ấp 2, xã H1, huyện B, tỉnh Bình Dương thì Đ gặp Nguyễn Thái S và nói “*Có thằng muốn chém tao, mày đi với tao*” thì S đồng ý đi cùng Đ.

Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61E1- 466.61 chở S quay lại nơi H đang ăn uống, thấy H cùng Nguyễn Văn T1, Tăng Văn D và Lê Đình S1 đang uống rượu, hát karaoke tại hành lang khu nhà trọ. Đ dựng xe tại bãi đất trống rồi một mình đi vào chỗ H đang ngồi, Đ đứng đối diện H và dùng tay phải rút dao gior lên chém từ trên xuống dưới trúng vào trán và vùng thái dương phải làm H té ngã trên nền nhà. Thấy H bị Đ chém, T1 can ngăn, ôm và đẩy Đ ra ngoài. S cầm dao chạy vào thấy H đang nằm trên nền nhà, 02 tay ôm đầu, S cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai phải của H. Thấy vậy D, S can ngăn nên Đ điều khiển xe mô tô chở S bỏ trốn. Trên đường bỏ trốn, Đ đưa dao cho S cầm, S đã ném 02 dao vào bụi cây ven đường.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 240/GĐPY ngày 13/5/2021, của Trung Tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 45% (*bốn mươi lăm phần trăm*).

Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương trán – thái dương phải: chiều chéch xuống từ phải sang trái, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vai phải: chiều nằm ngang, hướng từ trên xuống chéch từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 30/7/2021 Trung Tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương có Công văn số 98 về việc trả lời tách tỷ lệ thương tích như sau:

+ Vết thương trán – thái dương phải 11,2 x 0,2 cm, sẹo lành. Nứt sọ trán phải 2,8 cm, vỡ trần hóc mắt phải. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (*mười lăm phần trăm*).

+ Vết thương vai phải 11,5 x 0,3 cm, đứt cơ trên gai, đứt cơ Delta, gãy đầu trên xương cánh tay phải, gãy mỏm cùng vai phải, đã phẫu thuật kết hợp xương cánh tay, khâu nối cơ, sẹo lành. Hiện tại còn hạn chế vận động khớp vai mức độ nhiều. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% (*ba mươi phần trăm*).

Nhận thấy, kết quả điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương có cơ sở xác định thương tích 45 % của bị hại H tại Kết luận giám định ngày 13/5/2021 của Trung Tâm giám định pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương là do hành vi trái pháp luật của bị cáo Đ và S gây nên.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ dùng dao chém bị hại Nguyễn Duy H trúng vào vùng trán và thái dương (gây thương tích 15%), và bị cáo Nguyễn Thái S dùng dao chém trúng vào vùng vai (gây thương tích 30%) là những vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, gây thương tích nặng có thể dẫn đến chết người

đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, giữa các bị cáo và bị hại không mâu thuẫn nhưng các bị cáo dùng dao chém gây thương tích thuộc tình tiết côn đồ. Bị hại được cứu chữa kịp thời, không bị thiệt hại về tính mạng nên các bị cáo được áp dụng điều luật quy định phạm tội chưa đạt.

Do đó, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, trong trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tội phạm các bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, làm thiệt hại sức khỏe bị hại H, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, an toàn xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm. Mặc dù bị cáo Đ chém gây thương tích 15% nhưng bị cáo Đ là chủ mưu, trực tiếp chém, đồng thời rủ rê bị cáo S; bị cáo S tham gia với vai trò giúp sức và trực tiếp chém gây thương tích 30% cho bị hại nên vai trò phạm tội của bị cáo Đ cao hơn bị cáo S. Vì vậy, cần xét xử nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có hình phạt tương xứng mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo Đ bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo S tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Siriur biển số 61F1- 466.61 l do bà Võ Thị Lệ C đứng tên sở hữu. Ngày 20/4/2021, bà C cho bị cáo Đ mượn xe đi công việc. Việc Đ dùng xe mô tô này vào việc phạm tội bà C không biết. Ngày 26/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vật chứng số 67 trả lại xe mô tô này cho C là phù hợp.

Đối với dao các bị cáo dùng chém bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không thu giữ được nên không có để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Duy H yêu cầu các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S bồi thường số tiền còn lại 275.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) bao gồm chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền lương do không thể lao động trong thời gian điều trị, hồi phục và tiền tổn thương tinh thần. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S phạm tội “Giết người” chưa đạt.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Duy H 275.000.000 (hai trăm bảy mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Thái S liên đới nộp 27.500.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (7);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi các bị cáo cư trú (2);
- Phòng KTNV&THA (5);
- Lưu: văn phòng (2), hồ sơ vụ án, LTH, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tài

HỘI THẨM NHÂN DÂN**THẨM PHÁN
THÀNH VIÊN****THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Quang Ân Nguyễn Văn Cường Lê Thị Mỹ****Nguyễn Thị Sang****Bùi Ngọc Thạch*****Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Bùi Ngọc Thạch**

